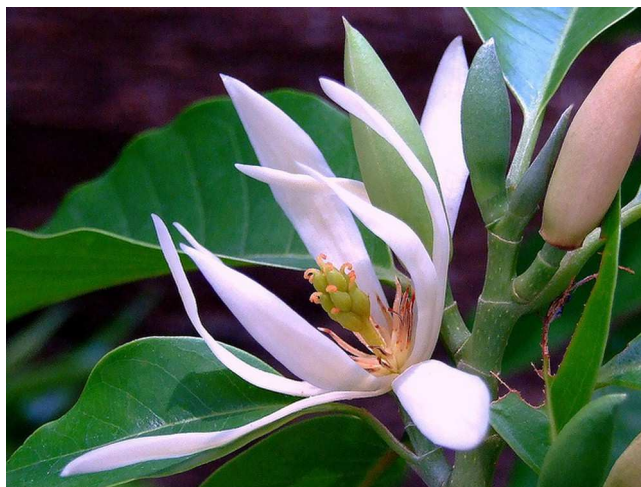


Một thời học trường tư xưa



Những ngày cuối năm, trời bắt đầu lạnh lạnh như thường lệ. Cái lạnh nho nhỏ này, tuy chẳng là gì so với cái lạnh ở châu Âu vào đầu tháng Chạp nhưng nó làm em gợi nhớ những cái lạnh của những ngày tháng cũ, khi còn cắp sách đến trường.

Bầu trời vùng Paris lúc nào cũng xám xịt, dễ làm con người trầm cảm. Trầm cảm sinh ra « bức xúc ». Bức xúc thì *rảnh rồi sinh nông nổi*. Nên em bèn trèo vào mạng ngâm kiu. Và tình cờ đọc được một bài viết của tác giả Lê văn Nghĩa về trường Tân Văn xưa ở địa chỉ sau :<https://www.msn.com/vi-vn/news/world/ng%C3%A0y-x%C6%B0a-c%C3%B3-ng%C3%B4i-tr%C6%B0%E1%BB%9Dng-t%C6%B0ar-AABzRjN>

Đọc bài này, nhắc lại những thời đi học trung học, tự nhiên, bao kỷ niệm của em về thời đi học bậc trung học lại, theo lệ cũ, dùng dùng cắp nón quay dzia các cụ ạ. Trong bài này, em chỉ đề cập đến những trường em biết thuộc quận 1 và quận 3 thôi. Nhiều trường trung học tư ở các quận 4, 5, 10...(thí dụ trường trung tiểu học Trung Thu, trường Bác Ái (hay Fraternité quận 5)... thì em không biết nên không đề cập nha các cụ.

Trường trung học Tân Văn (TV), nằm ngay góc đường Bà Huyện Thanh Quan - Trần Quý Cáp (Võ văn Tần bây giờ) thuộc quận 3 thì em cũng chẳng xa lạ gì vì khi xưa, nhiều lúc, em cuốc bộ đi ngang để lên trường Kiến Thiết, nằm gần góc ngã tư Phan Đình Phùng - Lê văn Duyệt (Nguyễn Đình Chiểu và Cách mạng tháng 8 bây giờ). Hình như ngày đó, trường TV này, em nhớ mang máng là trường này còn gọi là trường TV Nguyễn Thượng Hiền nữa thì phải.



Tác giả Nghĩa viết về các hàng ăn vặt, bánh ướt trước trường TV thì em thấy cũng chẳng có gì mới. Vì lúc ấy, trước tất cả các cửa trường trung học, mấy xe đẩy bán đủ loại đồ ăn vặt, bánh kẹo...cho học sinh lúc nghỉ giữa giờ thì đầy dẫy. Trước cửa trường nào chẳng có ?

Trường TV thì được cái là có cái vỉa hè rộng rãi, có thêm hàng cây cao, xanh rì nên các ông bà chủ xe « cấm dùi » quanh năm. Theo từ ngữ mới thì đó là « lấn chiếm lòng lề đường » mà chẳng có ai đến đuổi được. Chắc cũng có bảo kê, chung chi ? Thường dân bảo kê là những thương phế binh hay của những dân du đãng « số má » mà ngay cả cảnh sát ngày xưa, có đụng vào cũng mệt. Cũng may ngày xưa là cái ông Hải phó quận gì đó ở q1- vừa được phép từ chức - vừa chào đời, còn mê mãi tắm mưa chứ nếu không các bà bán hàng bị xua chạy te tua, té khói rồi.

Hệ thống các trường trung học tư thì như kết luận của tác giả Lê văn Nghĩa như sau: « *Tuy nhiên nói gì thì nói, nhìn một cách tổng thể, hệ thống trường trung học tư thực hàng năm đã tạo điều kiện học hành cho đa số học sinh không thi đậu vào trường công. Số liệu năm 1971 cho biết hệ thống trường này đã giải quyết cho 77,6% học sinh toàn miền Nam không được trường công dạy dỗ. (*)* »

Thật đúng như vậy. Ngày trước, thời VNCH, chỉ ở bậc tiểu học là bắt buộc học và học ở các trường công (*trừ những gia đình có điều kiện, muốn cho con học trường tư*). Nhưng theo em biết thì hình như, ở bậc tiểu học lúc ấy, không thấy có trường tư.

Cứ lấy « kinh nghiệm đau thương » của em thì rõ. Khi học hết lớp Nhất (lớp Năm bây giờ) của trường tiểu học Lê văn Duyệt (LVD) - nằm trên đường Phan Đình Phùng, quận 1, khúc đường nằm giữa đường Đinh Tiên Hoàng và Mạc Đĩnh Chi



(xem thêm về bài « Kỷ niệm về một ngôi trường tiểu học... » ở đây : <http://cntyk2.free.fr/vannghie/tuybut/cntyk2/Truong%20cu.pdf> hay

<https://dongsongcu.wordpress.com/2017/11/14/truong-tieu-hoc-le-van-duyet-quan-nhat-sai-gon/comment-page-1/>

- thì học sinh các lớp Nhất của trường LVD phải dự thi vào các trường công lập hay trường kỹ thuật của quận mình ở. Trường công thì phải thi vào theo tuyển, còn trường tư thì học ở đâu cũng được, miễn có tiền đóng học phí và lê thân đến học là

được.

Ở quận Nhất trước đây, chỉ có các trường trung học Võ Trường Toản (nam), Trưng Vương (nữ) mà thôi. Về trường trung học Kỹ thuật thì có trường trung học kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ nằm trên đường Phan Đình Phùng, quận 1 (*coi thêm về trường Nguyễn Trường Tộ ở đây : <http://lientruongkythuat.org.au/index.php/truongxua/bai-viet/2-nho-ve-truong-ky-thuat>*). Do sĩ số đông nên cuộc thi vào các trường công, em cũng không nhớ tỷ lệ 1 chọi bao nhiêu, nhưng nói chung là rất quyết liệt. Lý do là vào trường công thì ngoài cái danh tiếng là dạy tốt, kỷ luật nghiêm thì còn được cái là trường công thì không phải trả tiền học phí ! Chưa kể là việc đậu trường công lúc ấy, coi như rất « danh giá » cho gia đình.

Theo bài báo của tác giả Nghĩa thì thống kê năm 1971 cho thấy là **77,6% học sinh học trường tư**. Tức là chỉ có **22,4% học sinh có may mắn thi đậu vào trường công !** Tác giả viết tiếp là : « *Khi cho con vào học trường tư, các bậc cha mẹ thường chọn cho con những ngôi trường danh tiếng. Nếu là gia đình Công giáo, họ sẽ cho chọn những trường như Lasan Taberd (nam), Lê Bảo Tịnh và Nguyễn Bá Tòng hay Thánh Linh, Lê Quý Đôn, Couvent des Oiseaux, Regina Pacis, Regina Mundi (nữ). Tổng giáo hội Thiên Chúa giáo sở hữu 226 trường trung học và 1.030*

trường tiểu học tư thục. Còn cha mẹ là Phật tử thường cho con theo học hệ thống trường Bồ Đề. Tính đến năm 1970, toàn miền Nam có 137 trường Bồ Đề ()”*

Nếu là em thì sẽ sửa lại như sau « **Khi PHẢI cho con vào học trường tư thì gia đình PHẢI CÓ điều kiện.....** » thì mới chính xác nha các cụ ! Chứ mấy trường tư mà tác giả kể thì không phải dễ vào nha. Không phải cứ « Muốn là được » ! Các trường tư VN thì các gia đình « thường dân » còn với tới được chứ các trường tư của Tây (Régina Mundi, Régina Pacis, Colette, Thiên Phước, Lasan Taberd, Lasan Đức Minh, Saint Paul, Marie Curie (thuộc dòng Saint Paul De Chartres)... thì ngoài việc gia đình phải có điều kiện tiền bạc, còn phải có quen biết, giới thiệu. Và phải qua một kỳ test để coi có khả năng được vào hay không.

Trường hợp trường Lê Quý Đôn cũng khá đặc biệt. Theo Wikipédia thì : « Sau năm 1954, với dụng ý tránh gợi nhớ thời thuộc địa, trường Collège Chasseloup Laubat được đổi tên là trường Jean Jacques Rousseau, dạy chủ yếu là học sinh người Việt, nhưng vẫn do người Pháp quản lý. Đến 1967, trường được trả lại cho Bộ Quốc gia Giáo dục Việt Nam Cộng Hòa và trở thành Trung tâm giáo dục Lê Quý Đôn ». Thực tế là, vào được trường này, học phí (tuy mang tiếng là trường công lúc đó) cũng không rẻ và không quen biết hay có học bạ tốt thì nhi đồng đứng ngoài mà ngáp thôi.



Nguồn : Internet - Trường Thiên Phước, Tân Định

Đời không đơn giản như đang giỡn nha các cụ. Không phải các trường vừa kể, « muốn vào là vào » như các bài báo đã viết. Những điều kiện để vào học những trường tư này, hình như theo năm tháng trí nhớ phai nhạt nên chẳng có tác giả nào viết ra !

Các trường Bồ Đề bên Phật giáo thì vào học dễ dàng như các trường tư của VN khác. Chỉ tội là không phải là quận nào cũng có trường Bồ Đề ! Còn các trường tư khác của Việt Nam thì đa số, em không muốn vợ đưa cả nắm nhưng nói chung thì kỷ luật không được nghiêm minh, nói thật ra là « lỏng lẻo » nữa là khác. Trường công thì phải thi tuyển vào và không tuân kỷ luật là có thể bị ra trước Hội đồng kỷ luật và bị đuổi. Trường tư thì « gần như » đóng tiền hàng tháng đầy đủ là mọi việc ok. Từ đó, dư luận và ngay cả những học sinh học trường tư đều có cái nhìn không mấy đẹp đẽ về trường tư là vậy.

Chuyện trốn học, bỏ lớp đàn đúm, đi đánh bi da thì như cơm bữa. Được cái là thi cử cho từng năm thì trường tư hay trường công, đều được tổ chức rất nghiêm minh. Nhưng cứ trước kỳ thi thì các học sinh hay tụ tập nhau để « săn đề thi » !. Đề thật cũng có (nhưng rất hiếm hoi), đề giả thì nhiều. Thời ấy, đề thật thì thường do các người phụ trách quay ronéo rồi những tờ ronéo rách, in hư thì bị cho vào thùng rác. Thế là có những học sinh tới gọi là

« phụ » thầy cô in đề, sau đó, khi thầy cô quay lưng đi thì len lén lục thùng rác và tuồn đề ra. Khi thi, quay cóp thì có nhưng tuyệt nhiên không có trường hợp mua bán đề thi.

Phong trào du đảng ngày đó cũng ở mức độ rất đáng ngại nhưng nói chung, học sinh « đầu gấu » cách mấy cũng còn biết tôn trọng, nể nang thầy cô. Có bị đuổi học hay bị thầy cô la mắng, cho quỳ gối thì đầu gấu chỉ biết « lờm, nguýt » thầy cô khi vô tình gặp nhau ngoài đường. Tuyệt nhiên không có màn chửi bới, hành hung, đâm chém như thời bây giờ. Qua các tác phẩm phản ánh về xã hội ngày đó của nhà văn Duyên Anh (*Điều ru nước mắt, Vết thù trên lưng ngựa hoang...*), Nguyễn Thụy Long (*Kính nước đen, Hạt giống của trời*)... thì nạn du đảng cả là một vấn đề của xã hội thời ấy và khó dẹp bỏ. Vì có bóng dáng của những đào binh, kiêu binh hay những phần tử xấu của những binh chủng thiện chiến thời đó... lấp ló đứng sau. Cảnh sát, quân cảnh còn e dè chứ nói chi thường dân ? Nói cho ngay ra, trong quân đội nước nào cũng vậy, thời nào cũng vậy. Luôn luôn có những con sâu làm rầu nồi canh nên việc này khó tránh được. Nhất là trong thời chiến tranh. Thời mà mạng sống bấp bênh từng ngày với thời cuộc.

Nói chung, trong xã hội ở giai đoạn thời chinh chiến, các kỳ thi cử Trung học đệ nhất cấp (cuối lớp đệ tứ hay lớp 9), Tú Tài 1 (cuối lớp đệ nhị hay lớp 11), Tú Tài 2 (cuối lớp đệ nhất hay lớp 12) và các năm đầu bậc đại học rất chặt chẽ. Mà cứ thi rớt một năm khi đã 18 tuổi là bị đông viên đi lính. Đi lính thời chinh chiến là ...đi cho đến ngày mà, hoặc chiến tranh tàn, hoặc mình...tàn chứ không có thời hạn năm ba năm như bây giờ.

Thi sĩ Nguyễn Tất Nhiên, trong bài thơ được Phạm Duy phổ nhạc « *Thà như giọt mưa* » đã có câu :

*Người từ trăm năm, về qua trường Luật
Người từ trăm năm, về qua trường Luật
Ta hồng Tú Tài, ta hột tình yêu
Thi hồng mất rồi, ta đợi ngày đi
Đau lòng ta muốn khóc
Đau lòng ta muốn khóc...*

« Ngày đi » ở đây là ngày ghi trên giấy nhập ngũ.

Trong cái bối cảnh đó, nhiều thanh niên chán nản vì nghĩ sức mình « *khó qua được con trăng* » Tú Tài hay các năm đại học với cái tâm lý « *trước sau gì cũng đi lính, học chi cho mệt ?* ». Bầu không khí bị quan đó, kéo dài trong nhiều năm cho đến năm 1975. Cứ sau mỗi kỳ thi Tú Tài hay đại học là em nào 18 tuổi, rớt kỳ thi lên lớp của năm đó, là thẳng đường vào...Trung Tâm 3 nhập ngũ Quang Trung ở Gò Vấp !

Khi đi lính thì cứ theo bằng cấp mà tính. Có trình độ lớp 9 thì đi hạ sĩ quan, có Tú Tài 1 thì thi vào trường sĩ quan Thủ Đức (ra Chuẩn úy), Tú Tài 2 thì thi vào trường sĩ quan Đà Lạt (ra Thiếu úy)...Tờ « *Lược giải cá nhân* » (từ 17 tuổi) và tờ giấy màu vàng « *Hoãn dịch vì lý do học vấn hay gia cảnh* » (từ 19 tuổi) do chuẩn tướng Bùi Đình Đạm của Tổng nha Nhân Lực ngày xưa, là những tờ giấy không thể thiếu trong người khi đi ngoài đường. Thiếu nó là bạn có thể bị hốt về Trung Tâm 3 rồi « *hạ hồi phân giải* ».

Trên đây, em đi vài đường « *hồi tưởng* » sơ sơ về các giai đoạn về học vấn, về quân dịch hồi đó như vậy. Từ các quy trình này, ta sẽ hiểu thêm về việc học tập ở các trường công, tư xưa. Nhất là trước kỳ thi Tú Tài toàn phần. Vì kết quả học tập cuối bậc trung học sẽ đưa đến ngã rẽ cuộc đời của người thanh niên.

Một vài trường có kỷ luật khá khắt khe, học sinh còn nề nang chút như trường Nguyễn Bá Tòng hay trường tư thực Huỳnh Khương Ninh, Hồ Ngọc Cẩn... thì khá hơn. Đa số trường tư thì nếu học phí đóng đầy đủ, học trò không « quậy » nhiều thì coi như các giám thị không nhọc lòng cho lắm. Cũng nên nói thêm là hệ thống tổ chức các trường trung học trước 75 là một hiệu trưởng, một thủ quỹ, một hay hai thư ký, một tổng giám thị và nhiều giám thị cùng các thầy cô dạy học.

Về các trường trung học của quận 1 và quận 3 (vì gần nhau) thì ngoài 2 trường công Võ Trường Toản và Trưng Vương kể trên, tác giả Phạm Công Luận, trong « **Chuyện đời của phổ** », viết « Ông anh cả của tôi học trường Văn Lang ở đường Trần Quý Khoách (Tân Định)...Lớp có hơn 90 học sinh, ngồi chen chúc như cá mèi hộp ». Tác giả Trần Đình Phước, trong bài « **Nhớ về Tân Định, Đa Kao** », kể ra có: trường Việt Nam Học Đường và trường Văn Lang số 51 Trần Quý Khoách (thầy Ngô Duy Cầu làm Hiệu trưởng), trường trung Học Tân Thạnh (thầy Phan Út), trường Huỳnh Thị Ngà (bà Huỳnh thị Ngà), trường trung tiểu học tư thực Văn Hiến (thầy Phan Ngô), trường trung học Huỳnh Khương Ninh (hiệu trưởng ông Lương Lê Đồng), trường trung học thiên chúa Thiên Phước (nằm sát nhà thờ Tân Định). Và trường kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ.

Em nhớ còn trường Les Lauriers (Tân Định), trường Nguyễn Công Trứ (Hai Bà Trưng), trường Hồ Ngọc Cẩn gần cầu xa lộ (cầu Điện Biên Phủ bây giờ) nữa nhưng không nghe các tác giả trên nhắc đến. Có thể các trường này mở ra sau đó chăng ?

Trung học đệ nhất cấp Nguyễn Trường Tộ là trường công, chuyên về kỹ thuật, nhận học sinh thi tuyển vào từ lớp 6. Sau lớp 10 thì chuyển qua trường trung học đệ nhị cấp Cao Thắng ngoài Sài Gòn. Học sinh của 2 trường này, khi « đụng độ » với các trường khác, thường « trang bị » những mỏ lết, kềm, búa sửa xe...nên cũng khá nổi tiếng về những điều không tốt đẹp lắm.

Em thì nói chung, «vô tài, bất tướng». Thi trung học thì tóm gọn lại qua câu «Thi đâu, rút đó» nên đã mếu máo cùng ba em đi kiếm trường trung học mệt nghỉ. Do đó, những trường tư ở quận 1 và quận 3, ba em đều có tìm hiểu ít nhiều trước khi ký gởi thẳng con vào.

2019, 50 năm cuộc đời hay nửa thế kỷ, đã trôi qua như nháy mắt. Lòng luôn tưởng nhớ đến người cha luôn thương yêu đứa con. Vì biết thằng con mình « ngu si, đần độn » nhưng vẫn cứ mong... phép lạ xảy ra mới ghê !. Ông bố bèn cho thằng nhi vào học cái lớp gọi là « lớp Tiếp liên » ở trường Kiến Thiết thuộc quận 3. Học sáng nhưng sợ những lời vàng ngọc thầy cô không thấm vào nhi đồng, ông bèn đóng tiền cho nhi đồng học thêm Toán buổi chiều. Lớp Tiếp liên này, nôm na là « lớp không ra lớp 5 mà cũng không là lớp 6 », nửa nạc nửa mỡ. Với mục đích là cho thằng con một cơ hội thứ 2 để vào lớp đệ thất trường công !

Nhà em ở quận 1, trường Kiến Thiết ở quận 3 nên những bữa học chiều thì em tà tà ra đầu đường Mạc Đĩnh Chi - Phan Thanh Giản, đón xe lam (tuyến Gò Vấp - ga xe lửa trước chợ Bến Thành). Từ đó, chợ Bến Thành, lại đón xe lam khác đi Ngã Tư Bảy Hiền. Ngang rạp xi nê Văn Quang trên đường Lê Văn Duyệt thì nhảy xuống, cuốc bộ vào trường. Buổi chiều thì khoảng 18 h, ông bố em đi làm về, lái xe Vespa chạy đến đón. Không bao giờ em quên những lúc ba em chạy đến trường đón em về năm xưa đó.



(Nguồn: Internet)

Lần thi thứ 2 vào trường trung học công này, ông bố cẩn thận cho thằng con « xa lánh thị thành », tránh cảnh « xâu xé » khi thi vào trường danh tiếng Võ Trường Toản ở quận 1, để lên một trường mới, độc, lạ. Đó là trường Kiểu mẫu Thủ Đức. (Nơi có bạn Dương Duy Đồng theo học). Ai dè người tính không bằng Trời tính. Trường này, năm xưa, như tên gọi, là trường kiểu mẫu đầu tiên, mới được xây xong ở khu đất thoáng đặng trên Thủ Đức. Và là « trường điểm » nên thiên hạ chen lấn túi bụi để đưa con vào. « Mật ít, ruồi nhiều » nên thằng con lại bị vắng ra lần nữa. Lần này, nghiêm trọng hơn vì đã không vào học được trường công mà em lại còn học trễ một năm. Với cái đà này thì năm 18 tuổi, em chỉ mới là lớp 11 !

Em thì lúc đó vẫn bình chân như vại, nghe non có sợ cộp bao giờ ? Vì cứ quan niệm rằng thiên hạ « ai sao mình vậy ». Nhưng ý em không phải là ý... ông bố em. Thế là phần 3 của bộ phim « Tôi đi học » tiếp tục với cảnh ông bố long đong, tất tả dắt thằng con đi tìm trường học gọi là « tương đối tốt ». Trường tư nào ở quận 1 và quận 3 (gần nhà) là bố em đều đảo qua, tìm hiểu. Nhìn tất cả mọi trường tư VN thì kỷ luật học đường cũng « thường là bậc trung » nên cuối cùng, ông bố cho thằng nhí « hạ cánh » vào trường Huỳnh Khương Ninh (HKN) gần nhà.



HKN là trường tư với ông hiệu trưởng Lương Lê Đồng. Trường có đầy đủ các màn cấm túc (ngày chủ nhật vào trường chép phạt), ghi điểm xấu vào học bạ nếu học trò trốn học thường xuyên, phạt quỳ gối ngay trên băng ghế... nên học trò rất sợ).

Hơn 40 năm qua, bao thế hệ học sinh xuất thân từ trường Huỳnh Khương Ninh trước 75 luôn nhớ mãi những ngày thứ Hai, đứng thẳng trong lớp, hát bài « Huỳnh Khương Ninh hành khúc ».

« Hát vang lên, đời học sinh như chim bình minh, đón nắng mới, lòng rộn ràng niềm vui phơi phới. Tha thiết yêu đời, lòng ta hằng say, cho đến bao giờ, cùng nhau chen vai, đắp xây ngày mai. Huỳnh Khương Ninh, từ bao lâu tung bao đời trai, giúp đời, vang danh người Việt yêu tự do, vang danh. Huỳnh Khương Ninh học sinh lừng danh, ta nguyện tiến bước tiến, học thành tài giúp lấy non sông. Học thành tài giúp lấy non sông ! »



Nguồn: <https://hknsaigon.files.wordpress.com>. Những ai đã học HKN năm xưa, nhìn hình, biết cấu trúc trường cũ : Sân chơi nhỏ có mái che và để xe đạp. Cuối tuần thành nơi chơi bóng bàn hay là nơi trình diễn văn nghệ, tổ chức Tết niên.

Ngày ấy, đồng phục của các trường từ tiểu học đến trung học là áo trắng và phải có phù hiệu trường may vào túi áo. Trường HKN không là ngoại lệ. Bao nhiêu học sinh bị phạt chỉ vì làm biếng (hay mắc cỡ) khi ra đường với phù hiệu nhà trường trên túi áo. Nên các nhi đồng này bèn dùng keo dán phù hiệu lên túi áo để khi học xong thì dễ lột ra.

Trường HKN nằm trên đường HKN, giữa 2 con đường nhỏ là Phan Tôn và Phan Liêm. Bên cạnh trường là...nghĩa trang (hay nghĩa địa) Mạc Đĩnh Chi (MĐC) nên những giờ « mất dạy » (thầy dạy bạn gì đó không đến được) thì cả đám học sinh tiêu sấu bằng cách vào ...đi dạo trong nghĩa địa !

Nghĩa trang MĐC là nghĩa trang của Pháp thời trước (còn gọi là Đất Thánh Tây). Đa số các ngôi mộ trong đó là của những binh sĩ Pháp. Sau này, là của những gia đình có « sự quen biết và dư giả » trong xã hội. Do đó, đường xá trong nghĩa trang được tráng nhựa và nhiều ngôi mộ được xây rất « hoành tráng » như trong nghĩa trang Père Lachaise của Paris. Đi vào đây ban ngày, tâm hồn ai cũng thư thái và nghĩ đến sự Vô Thường của kiếp sống. Nói thêm là ngày trước, trừ trung tâm Sài Gòn đông chút (nhưng không thấm gì so với nạn kẹt xe 2019 bây giờ) thì cảnh vật đường xá đều thoáng đãng, ít nhà cao tầng, dân chúng gần như không biết kẹt xe là gì. Quanh nghĩa trang này cũng vậy. Chỉ có ban đêm, khi đi ngang 4 bức tường bao quanh nghĩa trang MĐC, người ta mới có chút rờn rợn trong người.

Ít lâu sau năm 1984, nghĩa địa được giải toả và thành công viên Lê văn Tám. Ngày nay, từ sáng sớm, bao người đến công viên để tập thể dục, trẻ em vui đùa, mấy ai nhớ nơi đây ngày xưa là nghĩa trang hoang vắng, trang nghiêm ?



Nguồn : <https://hknsaigon.files.wordpress.com>

Học HKN được 4 năm thì ba em quyết định cho em vào học trường Nông Lâm Súc (NLS) Bửu Long, ngoài xa lộ, để học nghề nông cho phù hợp với tình thế việc làm. Từ cầu Phan Thanh Giản ra xa lộ khoảng 2 km thì trường này nằm gần bên cạnh trạm biến điện. Chung quanh toàn là ruộng và thậm chí có những nhà mái tranh rải rác. Chiều về, gió thổi vi vu và ếch ương kêu oà oạp như ở dưới quê vậy. Chương trình học lớp Canh Nông (không có lớp Mục súc) là những giờ Công thôn, Trồng trọt, Thổ nhưỡng, Anh văn, Bệnh cây, Cơ khí nông nghiệp, Quốc văn...

Đang từ trường Phở thông nhảy vào lãnh vực Nông nghiệp thì em như đưa mới...về quê vậy. Kỷ luật của nhà trường NLS này thì coi như « *đóng tiền học đầy đủ là mọi việc qua cầu* » nên trong giờ học, vài quán nước trước cửa trường Bửu Long, học sinh mặc áo nâu (đồng phục của dân NLS) chơi bi da cho đến giờ tan học ! Giám thị trường thì cũng biết vậy nên cứ nhắm mắt thông qua cảnh học sinh, trong giờ nghỉ, « *trèo tường* » trốn ra ngoài ! Trong cái cảnh « *đại loạn* » như vậy, em thấy có nhiều học sinh NLS có ý thức, theo việc học nghiêm chỉnh chứ không thừa nước đục thả câu, bỏ học theo thiếu số ăn chơi.

Sau đó, để bắt kịp thời gian đã mất, song song với lớp NLS buổi sáng, em học lớp 12 buổi chiều ở trường Nguyễn Công Trứ (ngay góc Hiền Vương - Hai Bà Trưng, quận 1) và theo luôn lớp đêm của trường Văn Học, nằm trên đường Phan Thanh Giản, gần bệnh viện Bình Dân, quận 3 của nhà thơ Nguyễn Sa, Trần Bích Lan. Lớp học nào cũng chật ních học trò, chuẩn bị cho kỳ thi Tú Tài sắp đến. Không bao giờ em quên những giờ học về Triết thật ý thú với nhà thơ Nguyễn Sa. Thầy Trần Bích Lan, giống như ông thầy dạy em về Mạng ở đại học Paris 7, xem ra nắm vững về môn mình dạy. Thầy nào cũng vào lớp, thọc tay vào túi quần và hỏi các học sinh « *hôm nay, các em muốn tìm hiểu về vấn đề gì ?* ». Sau đó, cứ thế mà thao thao bất tuyệt, không theo giáo trình nào cả.

Thời của em thì đúng là « *Thiên hữu dụng gian* » nên các kỳ thi Trung học đệ nhất cấp, Tú Tài 1 lần lượt bị bãi bỏ. Em thừa thắng xông lên, chuẩn bị thi Tú Tài 1974. Kỳ thi Tú tài năm 1974 trở nên danh tiếng vì là kỳ thi trắc nghiệm đầu tiên ở VN và chấm điểm bằng máy IBM-360. Và cũng là kỳ thi tốt nghiệp trung học cuối cùng của VNCH.

Và như thế, em chấm dứt những năm vất vả, lê lét, mài dũa quần trong những trường trung học tư.

Qua những năm mếu máo đi học đó, em phải công nhận một điều là học sinh qua được

những kỳ thi tuyển vào những trường công như Võ Trường Toản, Chu văn An (Pétru Ký) đều là học sinh giỏi. Khác hẳn những học sinh trường tư. Vì học sinh đã qua kỳ lọc lựa, thi tuyển. Nhưng bây giờ lên mạng, chỉ thấy thiên hạ ca ngợi những trường lớn như Pétru Ký, Gia Long, Marie Curie... mà em sót cả người các cụ ạ. Duy nhất có bài viết về trường Tân Văn, q3 được đưa lên báo. Đành rằng những trường công là những trường có học sinh giỏi, thành tài đấy nhưng với 77,6% các học sinh trường tư, tức 3/4 học sinh thời đó, với những ngôi trường, tuy không danh tiếng nhưng cũng cho ra bao nhiêu thế hệ học sinh thì bị ...quên lãng thế thảm !

Nền giáo dục bậc trung học xưa, không thể chỉ tính trên 1/4 học sinh trường công mà bỏ qua bao nhiêu thế hệ của những học sinh xuất thân từ nhiều trường tư khác. Em thì tuy học hành chẳng ra gì thiệt nhưng em luôn hãnh diện là xuất thân từ những trường tư thực, gọi là những trường « vô danh tiểu tốt » của Sài Gòn trước 1975.

Qua bao thăng trầm của đời học sinh trung học, em ngẫm thấy đúng câu « Nhân tính, Trời định » các cụ ạ. Mỗi khi đồng, khi sinh ra đời, đều có một phần số. Chỉ có sự cố gắng và có phước đức của ông bà cha mẹ để lại, nói một cách duy tâm, thì có thể thay đổi phần nào con đường đời của đứa nhỏ. Hoàn cảnh cha mẹ có đầy đủ cách mấy mà thằng nhi đồng cứ bê tha, đàn đúm, không thương cha mẹ cực khổ thì chắc chắn cuộc đời nhi đồng sẽ long đong, chống gậy. Bao nhiêu cảnh đời trong xã hội đã cho thấy cảnh cha mẹ có đi làm phu phen, ngủ trong ống cống, bán ve chai... để dành tiền nuôi con ăn học và được thằng con cố gắng, biết thương cha mẹ thì cũng có ngày « công thành danh toại » đó thôi. Con người, ngoài tài năng, phải tính thêm vận may mắn của từng người, gặp thời và lạnh lẽ biết chụp cơ hội hay không nữa. Hơn nhau là ở chỗ đó. Cụ Nguyễn Công Trứ đã không nói đó sao ? « *Ví phỏng đường đời bằng phẳng cả, anh hùng hào kiệt có hơn ai ?* ». Em thì em chẳng mong hơn thua ai cả, chỉ mong sức khỏe tốt, có công ăn việc làm tốt là coi như « *đại công cáo thành* » rồi.

Điều em nhận thấy là những trường trung học xưa, không đáp ứng được số lượng học sinh vào các trường công nên đa số học sinh vào trường tư là điều bắt buộc. Sự phân biệt quá rõ ràng giữa 2 trường công và tư là do nhà nước lúc đó chỉ nâng đỡ trường công, bỏ mặc trường tư. Nhất là những trường tư mà chủ trường là Việt Nam - không có sự kiểm soát chặt chẽ hay kiểm soát lơ là. Để cho một số thành phần chủ trường tư làm gì thì làm, « *múa gậy vườn hoang* ». Từ đó, tạo ra cái nhìn của dư luận không mấy tốt đẹp về trường tư. Điều này, dư luận, báo chí ngày xưa cũng nhiều lần lên tiếng nhưng Bộ Giáo Dục thời đó, phớt lờ với lý do ngân sách !

2019, bao nhiêu nước đã chảy qua cầu từ sau những ngày tháng của cái năm 1975.

Với chính phủ mới, nền giáo dục thì phải do nhà nước quản lý và miễn phí. Tất cả các trường tư Văn Học, Văn Hiến, Văn Lang, Nguyễn Công Trứ ... đều bị xoá tên trong sổ bụi đời. Chỉ còn vài trường như trường Huỳnh Khương Ninh, Kiến Thiết... còn trụ lại. Trường cũ HKN thì được đập ra xây lại, lớn hơn. Trường Kiến Thiết thì cái khung vẫn còn, chỉ tu sửa lại nhưng chỉ là « *hồn Trương Ba, da hàng thịt* ».

Các trường tư thực bên đạo như Thiên Phước, Marie Curie... cũng còn. Có trường đổi tên, có trường vẫn giữ lại tên cũ một thời như Chu văn An, Võ Trường Toản... Một số trường thành trường hỗn hợp nam nữ như Trưng Vương hay đổi tên như trường Nguyễn thị Minh Khai (Gia Long cũ)...hay thành trường điểm (Chu văn An). Trường dòng Saint Paul trở thành trường Sư Phạm Mầm Non....

Thật khó tưởng tượng về số phận của trường NLS Bửu Long xưa. Trường này bị xoá tên ngay trong những ngày của sự chuyển giao chánh quyền. « *Sông kia rày đã nên đồng, chỗ làm nhà cửa, chỗ trồng ngô khoai...* ». Nhà trường và khu ruộng, khu nhà tranh ấy, bây giờ được

bê tông và đô thị hoá hoàn toàn, thành con đường Nguyễn Cửu Vân - nhà cửa, xe cộ nườm nượp - đâm thẳng từ bên xa lộ qua thẳng Thị Nghè, gần Ngã tư Hàng Xanh. Đi ngang, mấy ai nhớ lại khu này ngày xưa như cảnh đồng quê ?

Sau cái thời bao cấp danh tiếng, xin lỗi, em viết lộn, tai tiếng và do số lượng dân số tăng nhanh, nhà nước đành chấp nhận cho tư nhân mở trường tư từ tiểu học lên đến đại học với sự kiểm soát của Bộ Giáo Dục. Và để tránh từ « tư thực », nghe quá thương mại thì thiên hạ chế ra nhiều từ mỹ miều như trường Dân lập, trường bán công, trường quốc tế, trường hợp tác quốc tế, đại học Mở .. cho đẹp cuộc đời. Vì trường nào cũng trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ. Nôm na là « đi học, đóng tiền ». Và bây giờ, đóng tiền thì không chỉ có học phí như xưa mà đủ thứ phí hằm bà lằng.

Theo báo mạng thì : « Thực tế, nói đến chi phí nuôi con học là vô biên, rất khó để quy đổi chính xác. Cùng học cấp 1, có đứa trẻ chỉ mất 10 – 12 triệu đồng/năm. Nhưng có những bé mất cả trăm triệu đồng mỗi năm. Bởi lẽ, những yếu tố kể trên quyết định mức chi phí mà bố mẹ cần chuẩn bị cho con ăn học. Chính vì thế, việc đầu tư nuôi con ăn học sẽ do chính điều kiện kinh tế gia đình quyết định. Có thể đầu tư khoảng 10 triệu/tháng cho con theo học tại trường quốc tế nếu bố mẹ có mức thu nhập cao. » (<https://my.moneylover.com/chi-phi-nuoi-con-tai-viet-nam/>) .

Và « theo phụ huynh tên N.V.T: “Các khoản thu của nhà trường chỉ ghi chung chung: 1.370.000 đồng mà không nói rõ bao gồm những khoản nào. Khi phụ huynh có trực tiếp đến trường để hỏi, nhà trường thông báo các khoản thu bao gồm: công trình hội, quỹ hội, tiền vệ sinh môi trường, quỹ lớp, chăn chiếu, điện, cây cảnh, dầu máy, tiền Bảo hiểm, trang trí lớp...Trong khi nhiều trường hợp không ở bán trú nhưng vẫn thu tiền chăn, chiếu, điện, nước sạch. Tiền mua tivi năm nào nhà trường cũng bắt ủng hộ. Ngoài ra đã thu tiền nước sạch, tiền uống nước còn thu cả tiền rửa tay chân của học sinh” (10/2019).

<https://giaoduc.net.vn/giao-duc-24h/da-co-quy-dinh-ve-thu-hoc-phi-cac-truong-tai-tinh-nam-dinh-khong-duoc-lam-thu-post203859.gd>

Cái gì chứ thu cả tiền cây cảnh, tiền nước rửa tay, rửa chân...của « học sinh là người tổ quốc mong cho mai sau » nữa thì em xin miễn bình luận ở đây nha các cụ. Đụng chạm nhiều khê à nha.

Điều mà em thật nuối tiếc là ngày xưa, không có internet và máy chụp hình số nên gần như những hình ảnh, tài liệu về những ngôi trường trung học tư xưa, chẳng còn mấy ai giữ được. Khi còn ở trong cuộc, mấy ai có ý nghĩ có lúc xách máy ảnh ra chụp khời khời tấm hình ngôi trường mình học, nơi mình làm việc ? Ngày ấy, chụp hình bằng phim phải đem tráng phim rồi phải rửa ra giấy, trả tiền. Hên thì hình đẹp, rõ. Xui thì hình mờ mờ nhòe nhòe..Nhìn hình mờ ảo là chỉ muốn liệng vào thùng rác... Không như bây giờ, đưa hình lên máy tính, cu kị sửa hình cho rõ nét bằng đủ loại phần mềm. Đẹp mới in ra giấy. Thôi thì em tự an ủi là ngày xưa và bây giờ, với tiến bộ khoa học kỹ thuật, ở thời nào cũng « được cái này, mất cái khác ».

Và đơn giản là ngày xưa, trường tư thì cơ sở giáo dục cũng là của tư nhân. Khi không còn làm trường học nữa thì những cơ sở này, được chuyển đổi qua những mục đích thương mại khác hay chia 5 xé 7 làm nhà ở. Khác những cơ sở vật chất nhà nước.

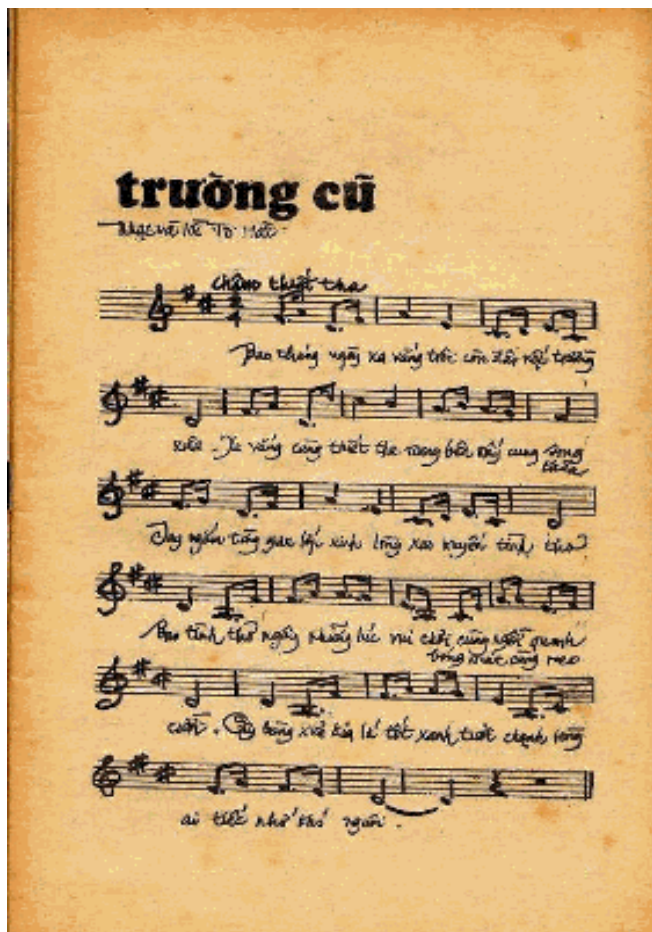
Nhưng có vài trường hợp, không riêng gì những trường tư thực xưa mà nhiều cơ sở hành chánh thuộc nhà nước trước 75, cũng chịu số phận tương tự. Sở Đo Đạc Địa Điểm, trước nằm ở 86, Bà Trưng, quận 1, sau thành Phân Viện Quy Hoạch và Thiết Kế Nông Nghiệp, cũng bị quy hoạch, biến mất cùng với cây xăng kế bên, không còn dấu tích ! Một tấm hình xưa cũng không còn. Đi ngang, chỉ thấy

những tổ hợp khách sạn, nhà hàng và ngân hàng nước ngoài to đùng chễm chệ. Tổng nha Cải Cách Địa Địa tại 44 Mạc Đĩnh Chi, q1 cũng bị úm ba la, hô biến thành tài sản cho thuê !

Thi sĩ Đỗ Trung Quân, trong bài « **Hương Tâm Tưởng** », thả những vần thơ như sau:

"Để xây nhà, có người đã đổ nát cây ngọc lan.
Buổi tối đi qua, anh chỉ còn tìm hương trong tâm tưởng.
Họ sẽ chẳng còn nhớ gì khi ngôi nhà đã mọc lên trắng lẹ.
Họ sẽ quên như mùi hương chưa từng có bao giờ.
Nhưng anh đã có lần cùng em đi qua đó.
Hoa đã có lần thổi hương vào mái tóc ngây thơ.
Bây giờ em đã xa xôi và đến phiên ngọc lan xuống đất.
Thôi, hoa cũ không còn thì còn lại chút hương xưa ! "

Thật vậy, khi hình ảnh của những ngôi trường cũ đã không còn thì tất cả chỉ còn là hương tâm tưởng ! Vĩnh biệt những khung cảnh cũ của những trường tư thực thân thương mà em đã theo học một thời...



(Bài Trường cũ, trích trong tuần san Tuổi Ngọc, số 5, của nhạc sĩ Tô Hải)

Paris, những ngày cuối năm 2019
cntyk2